TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2022/DS - ST
Ngày: 31- 10- 2022
V/v "Tuyên bố di chúc vô hiệu và Tranh chấp về thừa kế tài sản"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ, TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Tô Thị Thy Tuyết.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Vũ Bá Bảo.**

2. Bà **Vũ Thị Lệ Thủy.**

Thư ký phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Mỹ Thương** - Thư ký Tòa án của TAND quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà tham gia phiên tòa: Bà **Trần Thị Hương Thu**- Kiểm sát viên.

Trong các ngày 26, 31 tháng 10 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 66/2021/TLST-DS ngày 01 tháng 6 năm 2021 về Tuyên bố di chúc vô hiệu và Tranh chấp về thừa kế tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2022/QĐXXST- DS ngày 25 tháng 7 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 88/2022/QĐST-HPT ngày 18 tháng 8 năm 2022, Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 25/2022/QĐST- DS ngày 29 tháng 8 năm 2022, Thông báo về thời gian mở phiên tòa đối với vụ án dân sự số 01/2022/TB- TA ngày 15 tháng 9 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 115/2022/QĐST-HPT ngày 28 tháng 9 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Phạm Thị T, sinh năm 1957. Nơi cư trú: Số 02 đường T, tổ 09, phường M, quận S, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

* Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Trần Tuấn L – Luật sư, Công ty luật TNHH hai thành viên H thuộc đoàn Luật sư thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

2. Bị đơn: Ông Dương Ngọc T, sinh năm 1981. Nơi cư trú: Số 06 đường T, tổ 09, phường M, quận S, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Bà Dương Ngọc Quỳnh N, sinh năm 1983. Nơi cư trú: Số 02 đường K, phường M, quận S, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

3.2. Ông Dương Tấn Đ, sinh năm 1986. Nơi cư trú: Số 02 đường T, tổ 09, phường M, quận S, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

3.3. Ông Dương Tấn T, sinh năm 1995. Nơi cư trú: Số 02 đường T, tổ 09, phường M, quận S, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

3.4. Ông Dương Trần B. Nơi cư trú: A2- SH03 Vinhomes Golden River số 02 đường T, phường B, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

3.5. Bà Dương Thị Bích V, sinh năm 1958. Nơi cư trú: Số 42/5 Đường N, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

3.6. Ông Dương H. Nơi cư trú: Tổ 07 thôn M, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

3.7. Bà Dương Thị Bích Đ. Nơi cư trú: Số 479 đường H, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

3.8. Bà Phạm Thị H, sinh năm 1969. Nơi cư trú: Tổ 08 thôn M, xã H, huyện H1, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

3.9. Bà Dương Thị Tuyết C, sinh năm 1988. Nơi cư trú: Tổ 08 thôn M, xã H, huyện H1, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

3.10. Bà Nguyễn Thị Thanh L, sinh năm 1982, Nơi cư trú: Số 06 đường T, tổ 09, phường M, quận S, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

4. Người làm chứng:

4.1. Ông Trương Công Bắc S, sinh năm 1976. Nơi cư trú: Số 10 Đường K, phường M, quận S, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

4.2. Ông Trần L. Nơi cư trú: Số 42/5 Đường N, phường H, quận H1, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

4.3. Bà Dương Thị Bích V, sinh năm 1958. Nơi cư trú: Số 42/5 Đường N, phường H, quận H1, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

4.4. Bà Nguyễn Thị Thanh L, sinh năm 1982. Nơi cư trú: Số 06 đường T, Tổ 09, phường M, quận S, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện, tại bản tự khai cũng như tại phiên tòa nguyên đơn bà Phạm Thị T trình bày:

Chồng bà là ông Dương L (chết năm 2018), theo trích lục khai tử số 93/TLKT lập ngày 14/9/2018. Bà và chồng bà ông Dương Lsinh được tất cả là 04 người con gồm: Dương Ngọc T, Dương Ngọc Quỳnh N, Dương Tấn Đ và Dương Tấn T. Ngoài những người con nêu trên, ông Dương L không có con riêng nào khác.

Khi chết ông Dương L có để lại di chúc. Cha ông Dương L là ông Dương C đã chết năm 2003, mẹ ông Dương L là bà Nguyễn Thị E chết năm 2012 (cha mẹ đều chết trước ông Dương L). Do vậy hàng thừa kế thứ nhất của ông Dương L chỉ gồm bà và 04 người con như bà đã nêu trên.

Trong quá trình chung sống vợ chồng chúng bà tạo lập được một khối tài sản, đến năm 2003 nhà đất của vợ chồng bà nằm trong diện giải tỏa, đền bù được cấp 03 lô đất tại số 02, 04, 06 đường Tân Phú 1, phường Mân Thái, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Lô đất số 04 (lô 1413) do cha mẹ chồng bà là bà Nguyễn Thị E (chết) và ông Dương C (chết) đứng tên trên giấy tờ. Do ông C và bà E đã chết nên giấy tờ nhà đất vẫn còn nằm tại ban giải phóng mặt bằng quận Sơn Trà, chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Lô đất số 06 (Lô 1412) vợ chồng bà nhờ con trai là Dương Ngọc T và vợ là Nguyễn Thị Thanh L đứng tên trên giấy tờ. Hiện giấy tờ đất còn nằm ở Ban giải

phóng mặt bằng quận Sơn Trà, chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Nhà đất tại lô số 1414 khu K46 khu dân cư An Cư 5, phường Mân Thái nay là số 02 đường Tân Phú 1, tổ 9, phường Mân Thái, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng bà đang quản lý, sử dụng, đã được Ủy ban nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà và quyền sử dụng đất số CV 005979 ngày 18/3/2021.

Vào ngày 17/8/2018 tại Bệnh viện đa khoa Đà Nẵng chồng bà yêu cầu bà viết giấy di chúc theo ý nguyện của ông. Nội dung di chúc đối với lô đất số 06 bán để lấy tiền trả tiền đất và xây dựng nhà thờ, đối với lô số 02 và số 04 để lại để ở và thờ cúng không được mua bán, đổi cho. Đó là ý nguyện của chồng bà.

Bà thống nhất giá của nhà đất theo chứng thư thẩm định giá của Công ty cổ phần thẩm định giá BTC VALUE- Chi nhánh Đà Nẵng là 6.160.538.528đồng, trong đó: giá trị quyền sử dụng đất là 5.655.849.570đồng, giá trị công trình xây dựng nhà ở 2 tầng là 504.688.958đồng.

Quá trình giải quyết cũng như tại phiên tòa bà T yêu cầu Tòa án tuyên bố di chúc của ông Dương L lập ngày 17/8/2018 vô hiệu vì di chúc đó là ý nguyện của chồng bà, bà là người viết theo yêu cầu của chồng bà trong lúc chồng bà đang bị bệnh, tinh thần không được minh mẫn, di sản để lại của chồng bà không đúng như trong di chúc và di chúc đó không phù hợp với ý nguyện của bà. Bà yêu cầu phân chia di sản thừa kế của ông Dương L chết để lại theo pháp luật là ½ nhà và đất tại thửa đất 406, tờ bản đồ số 23, địa chỉ tại: Lô số 1414 khu K46, khu dân cư An Cư, phường Mân Thái, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng (nay là số 02 Tân Phú 1, tổ 09, phường Mân Thái, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng) theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất số CV 005979 do UBND quận Sơn Trà cấp cho ông Dương L(chết) và bà Phạm Thị T ngày 18/3/2021 cho năm người gồm bà và 4 người con theo quy định của pháp luật. Giao cho bà phần tài sản là nhà đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất số CV 005979 do UBND quận Sơn Trà cấp cho ông Dương L(chết) và bà Phạm Thị T ngày 18/3/2021 và bà có nghĩa vụ thối trả kỷ phần tương ứng cho các đồng thừa kế theo quy định của pháp luật.

* Tại bản tự khai, biên bản hòa giải cũng như tại phiên tòa bị đơn Dương Ngọc T trình bày: Cha ông là ông Dương L(mất năm 2018), mẹ ông là bà Phạm

Thị T (sinh năm 1957), cha mẹ ông có 04 người con gồm Dương Ngọc T, Dương Ngọc Quỳnh N, Dương Tấn Đ và Dương Tấn T. Ông nội ông là ông Dương C (mất năm 2003), bà nội ông là bà Nguyễn Thị E (mất năm 2012). Ngoài những người con trên cha mẹ ông không có con nuôi, cha ông không có con riêng nào khác.

Trong quá trình chung sống cha mẹ ông tạo lập được các tài sản gồm các lô đất tại số 02, 04, 06 đường Tân Phú 1, phường Mân Thái, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng nhưng thực tế lô đất số 06 (Lô 1412) khu K46 khu dân cư An Cư 5, phường Mân Thái do vợ chồng ông là Dương Ngọc T và vợ là Nguyễn Thị Thanh L đứng tên trên giấy tờ, ông đã nộp tiền sử dụng đất 123.000.000 đồng. Hiện giấy tờ đất còn nằm ở ban giải phóng mặt bằng quận Sơn Trà, chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do bà Phạm Thị T có đơn gửi chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai quận Sơn Trà yêu cầu ngăn chặn việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Lô đất số 04 (lô 1413) do ông bà nội ông là bà Nguyễn Thị E (chết) và ông Dương C (chết) đứng tên trên giấy tờ, ông là người đại diện đứng ra nộp tiền sử dụng đất 123.000.000 đồng. Do ông C và bà E đã chết nên giấy tờ nhà đất vẫn còn nằm tại ban giải phóng mặt bằng quận Sơn Trà, chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Nhà đất tại lô số 02 (lô 1414) khu K46 khu dân cư An Cư 5, phường Mân Thái nay là số 02 đường Tân Phú 1, tổ 9, phường Mân Thái, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng do cha mẹ ông là ông Dương L(chết) và bà Phạm Thị T đang quản lý, sử dụng, đã được Ủy ban nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà và quyền sử dụng đất số CV 005979 ngày 18/3/2021.

Trước khi chết cha ông có lập bản di chúc ngày 17/8/2018 tại bệnh viện Đa khoa Đà Nẵng, mẹ ông là người viết bản di chúc đó với nội dung: "Hiện tại tôi có 3 lô đất gồm lô 02, 04, 06 đường Tân Phú 1, trong đó có lô tôi làm thủ tục cho mẹ của tôi bà Nguyễn Thị E (chết) nhờ đứng tên dùm lô số 4, riêng lô 06 tôi đồng ý bán để trả nợ tiền đất và xây dựng lại lô 04 để thờ phụng. Như vậy lô số 02, 04 để thờ phụng và ở vĩnh viễn không được mua bán đổi cho làm sổ, số tiền còn lại mua 1 lô đất, lo cho các cháu và mẹ mỗi tháng nhận 5 triệu đồng, số tiền này còn lại con gái Quỳnh N quản lý không cho ai mượn dù mọi hình thức".

Ông thống nhất giá của nhà đất theo chứng thư thẩm định giá của Công ty cổ phần thẩm định giá BTC VALUE- Chi nhánh Đà Nẵng là 6.160.538.528 đồng, trong đó: giá trị quyền sử dụng đất là 5.655.849.570 đồng, giá trị công trình xây dựng nhà ở 2 tầng là 504.688.958 đồng.

Quá trình giải quyết tại Tòa án ông không đồng ý tuyên di chúc vô hiệu vì theo quy định của BLDS đây là di chúc bằng văn bản có người làm chứng, ba ông mặc dù bị bệnh nhưng tinh thần vẫn minh mẫn, ba ông là người đọc và mẹ ông là người viết, mẹ ông có người có trình độ (kế toán) nếu tại thời điểm đó không đồng ý thì mẹ ông phải có ý kiến. Ông không đồng ý chia di sản thừa kế đối với 1/2 nhà và đất tại thửa đất 406, tờ bản đồ số 23, địa chỉ tại: Lô số 1414 khu K46, khu dân cư An Cư, phường Mân Thái, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng (nay là số 02 Tân Phú 1, tổ 09, phường Mân Thái, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng) theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất số CV 005979 do UBND quận Sơn Trà cấp cho ông Dương L(chết) và bà Phạm Thị T ngày 18/3/2021 của cha ông theo pháp luật, vì theo di chúc cha ông để lại để làm nơi thờ cúng, không được mua bán, tặng cho theo giấy di chúc.

Tại phiên tòa, ông đồng ý tuyên bố di chúc ông Dương L lập ngày 17/8/2018 là vô hiệu, đồng thời yêu cầu chia di sản thừa kế đối với 1/2 nhà và đất tại thửa đất 406, tờ bản đồ số 23, địa chỉ tại: Lô số 1414 khu K46, khu dân cư An Cư, phường Mân Thái, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng (nay là số 02 Tân Phú 1, tổ 09, phường Mân Thái, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng) theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất số CV 005979 do UBND quận Sơn Trà cấp cho ông Dương L(chết) và bà Phạm Thị T ngày 18/3/2021 của ông L theo pháp luật, đối với kỷ phần của ông thì ông được hưởng theo quy định của pháp luật.

*Tại bản tự khai, biên bản hòa giải, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Dương Ngọc Quỳnh N trình bày: Bà đồng ý về việc mẹ bà khởi kiện yêu cầu tuyên bố di chúc của ba là ông Dương L vô hiệu và chia di sản thừa kế theo pháp luật đối với ½ nhà đất tại thửa đất 406, tờ bản đồ số 23, địa chỉ tại: Lô số 1414 khu K46, khu dân cư An Cư, phường Mân Thái, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng (nay là số 02 Tân Phú 1, tổ 09, phường Mân Thái, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng) theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất số CV 005979 do UBND quận Sơn Trà cấp cho ông Dương

L(chết) và bà Phạm Thị T ngày 18/3/2021 và bà nhường lại phần di sản của bà được hưởng cho mẹ là bà Phạm Thị T.

*Tại bản tự khai, biên bản hòa giải, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Dương Tấn Đ trình bày: Ông đồng ý về việc mẹ ông khởi kiện yêu cầu tuyên bố di chúc của ba là ông Dương L vô hiệu và chia di sản thừa kế theo pháp luật đối với ½ nhà đất tại thửa đất 406, tờ bản đồ số 23, địa chỉ tại: Lô số 1414 khu K46, khu dân cư An Cư, phường Mân Thái, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng (nay là số 02 Tân Phú 1, tổ 09, phường Mân Thái, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng) theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất số CV 005979 do UBND quận Sơn Trà cấp cho ông Dương L(chết) và bà Phạm Thị T ngày 18/3/2021 và ông nhường lại phần di sản của ông được hưởng cho mẹ là bà Phạm Thị T.

*Tại bản tự khai, biên bản hòa giải, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Dương Tấn T trình bày: Ông đồng ý về việc mẹ ông khởi kiện yêu cầu tuyên bố di chúc của ba là ông Dương L vô hiệu và chia di sản thừa kế theo pháp luật đối với ½ nhà đất tại thửa đất 406, tờ bản đồ số 23, địa chỉ tại: Lô số 1414 khu K46, khu dân cư An Cư, phường Mân Thái, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng (nay là số 02 Tân Phú 1, tổ 09, phường Mân Thái, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng) theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất số CV 005979 do UBND quận Sơn Trà cấp cho ông Dương L(chết) và bà Phạm Thị T ngày 18/3/2021 và ông nhường lại phần di sản của ông được hưởng cho mẹ là bà Phạm Thị T.

* Tại bản tự khai, biên bản hòa giải, người làm chứng bà Dương Thị Bích V trình bày: Tại bệnh viện Đà Nẵng vào lúc 11 giờ 20 phút ngày 17/8/2018 ông Dương L là anh trai của bà vẫn mạnh khỏe, minh mẫn viết di chúc nói với bà là em gái thay anh giải quyết một vấn đề trong gia đình cho anh, ông L là người đọc và bà T là người viết cho ông L.

Việc bà T khởi kiện thì Tòa án căn cứ quy định của pháp luật giải quyết. Bà là người làm chứng việc lập di chúc của anh bà là ông Dương L còn việc tranh chấp chia thừa kế của ông L do mẹ con bà T tự giải quyết, bà không có ý kiến gì.

* Tại bản tự khai, biên bản hòa giải, người làm chứng ông Trần L trình bày: Vào ngày 17/8/2018 ông có chứng kiến việc lập di chúc của ông Dương L tại Bệnh viện Đa khoa Đà Nẵng. Lúc này ông nhận thấy ông Dương L sức khỏe vẫn mạnh khỏe, sáng suốt, đọc di chúc cho vợ là bà Phạm Thị T viết, có sự chứng

kiến của con cái, ông và vợ ông Dương Thị Bích V. Nội dung di chúc đã được đọc lại và các thành viên đã ký. Việc bà T khởi kiện thì Tòa án căn cứ quy định của pháp luật giải quyết. Ông là người làm chứng việc lập di chúc của ông Dương L còn việc tranh chấp chia thừa kế do mẹ con bà T tự giải quyết, ông không có ý kiến gì.

* Tại bản tự khai, biên bản hòa giải, người làm chứng bà Nguyễn Thị Thanh L trình bày: Ngày 17/8/2018 tại Bệnh viện đa khoa Đà Nẵng bà đã chứng kiến ông Dương L đọc di chúc cho bà Phạm Thị T viết trong lúc ông đang nằm trong bệnh viện nhưng tinh thần còn minh mẫn và khỏe mạnh. Trong di chúc ông Dương L đã nêu rõ mọi ý kiến cũng như vấn đề ông muốn để lại sau này.

* Tại bản tự khai, biên bản hòa giải, người làm chứng ông Trương Công Bắc S trình bày: Vào ngày 17/8/2018 tại Bệnh viện đa khoa Đà Nẵng ông làm chứng bà Phạm Thị T có viết giấy di chúc theo nguyện vọng để lại 03 lô đất số 02, 04, 06 đường Tân Phú 1. Lúc đó ba ông là ông Dương L đang đau nằm tại Bệnh viện Đà Nẵng yêu cầu mẹ ông là bà Phạm Thị T viết di chúc theo ý của ba ông chứ không phải là ý của mẹ ông. Thời điểm đó ba ông đã không còn minh mẫn, tỉnh táo nữa. Ông xác nhận khi mẹ ông viết di chúc ông có mặt ở đó.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX căn cứ Điều 609, 611, 612, 613 , 623, 649, 651, 658 và 660 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Phạm Thị T về việc tuyên Di chúc được lập ngày 17/8/2018 của ông Dương L vô hiệu. Tuyên phần di sản của ông Dương L để lại được chia theo pháp luật

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị T về việc yêu cầu: *"Chia di sản thừa kế theo pháp luật"* của ông Dương L.

- Xác định hàng thừa kế thứ nhất của ông L là vợ và 04 người con gồm: Bà Phạm Thị T, ông Dương Ngọc T, bà Dương Ngọc Quỳnh N, ông Dương Tấn Đ và ông Dương Tấn T.

Giá trị quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất: thửa đất tại thửa đất 406, tờ bản đồ số 23, địa chỉ tại: Lô số 1414 khu K46, khu dân cư An Cư, phường Mân Thái, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng (nay là số 02 Tân Phú 1, tổ 09, phường Mân Thái, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng) theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất số CV 005979 do UBND quận Sơn Trà cấp cho ông Dương L(chết) và bà Phạm Thị T ngày 18/3/2021, trị giá: 6.160.538.528 đồng.

- Xác định giá trị di sản của ông Lạng để lại là: 1/2 Giá trị quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất nêu trên có trị giá: 3.080.269.264 đồng. Giá trị mỗi kỷ phần là 616.053.853 đồng.

Ghi nhận sự tự nguyện của bà Dương Ngọc Quỳnh N, ông Dương Tấn Đ và ông Dương Tấn T nhường lại kỷ phần mình được hưởng cho bà Phạm Thị T.

- Về phân chia tài sản:

+ Bà Phạm Thị T được nhận 2.464.215.412 đồng.

+ Ông Dương Ngọc T được nhận 616.053.853 đồng.

- Về giao di sản: Giao nhà và đất tại thửa đất tại thửa đất 406, tờ bản đồ số 23, địa chỉ tại: Lô số 1414 khu K46, khu dân cư An Cư, phường Mân Thái, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng (nay là số 02 Tân Phú 1, tổ 09, phường Mân Thái, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng) theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất số CV 005979 do UBND quận Sơn Trà cấp cho ông Dương L(chết) và bà Phạm Thị T ngày 18/3/2021 cho bà Phạm Thi T được toàn quyền quản lý, sử dụng, định đoạt.

Bà T có trách nhiệm thối trả phần chênh lệch cho ông T số tiền là : 616.053.853 đồng.

- Bà Phạm Thi T được liên hệ với các cơ quan thẩm quyền để đăng ký chỉnh lý biến động đối với quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở đối với nhà đất tại thửa đất 406, tờ bản đồ số 23, địa chỉ tại: Lô số 1414 khu K46, khu dân cư An Cư, phường Mân Thái, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng (nay là số 02 Tân Phú 1, tổ 09, phường Mân Thái, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Đây là vụ án Tuyên bố di chúc vô hiệu và Tranh chấp về thừa kế tài sản. Bị đơn đang cư trú số 06 Tân Phú 1, tổ 09, phường Mân Thái, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà theo khoản 5 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Tòa án nhân dân quận Sơn Trà đã tống đạt hợp lệ các Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa, Quyết định tạm ngừng phiên tòa, Thông báo về việc bổ sung người tham gia tố tụng trong vụ án, Thông báo về thời gian mở lại phiên tòa và Quyết định hoãn phiên tòa cho những người tham gia tố tụng trong vụ án nhưng tại phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Dương Tấn Đ, ông Dương Tấn T, ông Dương Trần B, bà Dương Thị Bích V, ông Dương H, bà Dương Thị Bích Đ, bà Phạm Thị H, bà Dương Thị Tuyết C, bà Nguyễn Thị Thanh L; Người làm chứng ông Trương Công Bắc S, ông Trần L, bà Dương Thị Bích V, bà Nguyễn Thị Thanh L vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Căn cứ vào khoản 3 Điều 228, khoản 2 Điều 229 của BLTTDS, Tòa án tiến hành xét vử vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng.

[2] Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nguyên đơn thì thấy: Ngày 17/8/2018 tại Bệnh viện Đa khoa Đà Nẵng, bà Phạm Thị T là người viết bản di chúc theo ý nguyện của ông Dương L với nội dung: "Hiện tại tôi có 3 lô đất gồm lô 02, 04, 06 đường Tân Phú 1, trong đó có lô tôi làm thủ tục cho mẹ của tôi bà Nguyễn Thị E (chết) nhờ đứng tên dùm lô số 4, riêng lô 06 tôi đồng ý bán để trả nợ tiền đất và xây dựng lại lô 04 để thờ phụng. Như vậy 02, 04 để thờ phụng và ở vĩnh viễn không được mua bán đổi cho làm sổ, số tiền còn lại mua 1 lô đất, lo cho các cháu và mẹ mỗi tháng nhận 5 triệu đồng, số tiền này còn lại con gái Quỳnh N quản lý không cho ai mượn dù mọi hình thức". Di chúc trên được viết có sự chứng kiến của các

con ông Dương L, em ruột ông L và em rể của ông L. Như vậy bản di chúc trên là sự thể hiện ý chí của ông Dương L nhằm chuyển tài sản của mình cho người khác sau khi chết. Hình thức của di chúc: Đây là di chúc bằng văn bản có người làm chứng đảm bảo về mặt hình thức. Nội dung của di chúc chưa thể hiện di sản để lại cụ thể là lô đất thuộc thửa số bao nhiêu, đã có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hay chưa, đứng tên của ai và lô đất có địa chỉ tại đâu. Mặt khác nội dung di chúc thể hiện ông L, bà T có ba lô đất nhưng thực tế vợ chồng ông L, bà T chỉ có 01 lô đất thuộc thửa đất số 406, tờ bản đổ số 23, địa chỉ Lô số 1414 Khu K46 Khu dân cư An Cư 5, phường Mân Thái, quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng được Ủy ban nhân dân quận Sơn Trà cấp giấy chứng nhận số CV 005979 ngày 18/3/2021 đứng tên ông L và bà T, còn hai lô còn lại là Lô 1413 Khu K46 dự án Khu dân cư An Cư 5, phường Mân Thái, quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng được cấp cho ông Dương C (chết) và bà Nguyễn Thị E (chết) và Lô 1412 Khu K46 dự án Khu dân cư An Cư 5, phường Mân Thái, quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng được cấp cho ông Dương Ngọc T và bà Nguyễn Thị Thanh L. Điều này thể hiện di sản để lại trong di chúc không phù hợp với tài sản thực tế của ông L, bà T hiện đang đứng tên sử hữu. Thực tế ông L, bà T chỉ có 01 lô đất thuộc thửa đất số 406, tờ bản đổ số 23, địa chỉ Lô số 1414 Khu K46 Khu dân cư An Cư 5, phường Mân Thái, quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng được Ủy ban nhân dân quận Sơn Trà cấp giấy chứng nhận số CV 005979 ngày 18/3/2021 cho vợ chồng nhưng theo ý nguyện của ông L để lại thời cúng. Theo Quyết định số 29/2018/QĐ- UBND ngày 31/8/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng quy định diện tích tối thiểu của thửa đất ở hình thành và thửa đất ở còn lại sau khi tách thửa phải đảm bảo các điều kiện sau: diện tích đất ở tối thiểu 60m2 và chiều rộng cạnh thửa đất tối thiểu là 3m được áp dụng cho các phường thuộc quận Sơn Trà. Người sử dụng đất không được tách thửa, chia nhỏ các lô đất đã được phê duyệt quy hoạch tại các khu quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ từ 1/2.000 đến 1/500 trên địa bàn thành phố (trừ khu vực quy hoạch đất ở chỉnh trang). Đối với lô đất của ông L, bà T là đất đã được quy hoạch, có diện tích 90m2 không đảm bảo cho việc tách thửa để thời cúng theo nguyện vọng của ông L. Bản di chúc của ông L được viết vào ngày 17/8/2018 có nội dung di sản để lại trong di chúc không phù hợp với tài sản thực tế của ông L, bà T hiện đang đứng tên sử hữu, phần di sản của ông L để lại dùng vào việc thờ cúng không phù hợp với các quy định của quản lý nhà nước về đất đai tại địa phương, do vậy di chúc của ông L để lại không hợp pháp nên yêu cầu khởi kiện

của bà T tuyên bố di chúc của ông L vô hiệu, yêu cầu chia di sản thừa kế của ông Dương L để lại theo pháp luật là ½ nhà và đất tại thửa đất 406, tờ bản đồ số 23, địa chỉ tại: Lô số 1414 khu K46, khu dân cư An Cư, phường Mân Thái, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng (nay là số 02 Tân Phú 1, tổ 09, phường Mân Thái, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng) cho năm người gồm bà và 4 người con theo quy định của pháp luật cũng phù hợp với nguyện vọng các con gồm ông T, ông T, bà N, ông Đ là có cơ sở nên chấp nhận. Do di chúc của ông Dương L lập ngày 17/8/2018 không hợp pháp nên di sản thừa kế của ông L được chia theo pháp luật.

[3] Vê thời hiệu khởi kiện: Tại khoản 1 Điều 623 của Bộ luật dân sự quy định: Thời hiệu để người thừa kế yêu cầu chia di sản là 30 năm đối với bất động sản… kể từ thời điểm mở thừa kế. Ông L chết năm 2018, ngày 11/5/2021 nguyên đơn bà T nộp đơn khởi kiện yêu cầu chia di sản thừa kế của ông L chết để lại. Như vậy yêu cầu chia di sản thừa kế của nguyên đơn đối với di sản của ông L để lại là còn thời hiệu khởi kiện.

[4] Về hàng thừa kế: Ông Dương L chết năm 2018, cha mẹ của ông Dương L là ông Dương C (chết năm 2003), bà Nguyễn Thị E (chết năm 2012). Ông Dương Là bà Phạm Thị T có 4 người con gồm: ông Dương Ngọc T, Dương Ngọc Quỳnh N, Dương Tấn Đ và Dương Tấn T. Ngoài ra ông Dương L không có con riêng, con nuôi nào khác. Theo quy định tại khoản 1 Điều 651 của Bộ luật dân sự thì những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của ông L gồm: cha mẹ ông Lg, vợ ông L và các con của ông L. Tuy nhiên cha mẹ ông L đều chết trước ông L nên không được hưởng di sản thừa kế của ông L theo quy định tại Điều 613 Bộ luật dân sự. Như vậy những người được hưởng thừa kế theo pháp luật của ông L gồm bà Phạm Thị T, ông Dương Ngọc T, bà Dương Ngọc Quỳnh N, ông Dương Tấn Đ và ông Dương Tấn T.

[5] Về di sản thừa kế: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, hàng thừa kế thứ nhất của ông Dương L đều xác định di sản của ông L chết để lại là một nữa trong khối tài sản chung với bà T theo quy định tại Điều 612 của Bộ luật dân sự và Điều 59 của Luật Hôn nhân và gia đình, những người thừa

kế cùng hàng được hưởng phần di sản bằng nhau theo quy định tại Điều 651 Bộ luật Dân sự.

Ông Dương L và bà Pham Thị T có 01 ngôi nhà có cấu trúc: Trụ khung, dầm, sàn đúc bê tông cốt thép, tường xây gạch trát vữa mattit sơn màu, nền lát gạch men, mái lợp tôn và đúc. Tầng 01: diện tích xây dựng khoảng 74,40m2, tầng 02: diện tích xây dựng khoảng 91,65m2. Tổng diện tích sử dụng khoảng 166,05m2 được xây dựng trên diện tích đất 90m2 địa chỉ tại Lô số 1414 khu K46, khu dân cư An Cư, phường Mân Thái, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng (nay là số 02 Tân Phú 1, tổ 09, phường Mân Thái, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng) theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất số CV 005979 do UBND quận Sơn Trà cấp cho ông Dương L(chết) và bà Phạm Thị T ngày 18/3/2021.

Theo chứng thư Thẩm định giá của Công ty cổ phần Thẩm định giá BTC Value- Chi nhánh Đà Nẵng đã xác định giá trị nhà và đất 6.160.538.528đồng (Sáu tỷ một trăm sáu mươi triệu năm trăm ba mươi tám nghìn năm trăm hai mươi tám đồng), trong đó giá trị quyền sử dụng đất là 5.655.849.570đồng và giá trị các tài sản gắn liền với đất là 504.688.958đồng. Ông L và bà T mỗi người được hưởng 50% được tính bằng tiền là 3.080.269.264đồng.

Tại phiên tòa, bà T nguyện vọng xin được nhận nhà và đất để ở vì hiện tại bà là người quản lý, thờ phụng chồng và ông bà, bà thối trả các kỷ phần cho hàng thừa kế thứ nhất của ông L. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của bà T là chính đáng nên giao nhà và đất cho bà T sở hữu sử dụng, đồng thời bà T phải có nghĩa vụ thối trả lại cho 05 người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của ông L gồm có bà T, ông Dương Ngọc T, bà Dương Ngọc Quỳnh N, ông Dương Tấn Đ và ông Dương Tấn T mỗi người được hưởng 616.053.853 đồng (3.080.269.264đồng : 5 = 616.053.853 đồng).

Tại phiên tòa bà Dương Ngọc Quỳnh N cũng như ông Dương Tấn Đ và ông Dương Tấn T trong quá trình giải quyết tự nguyện nhường kỷ phần mà mình được hưởng cho bà T. Xét thấy đây là sự tự nguyện của các đương sự không trái

với quy định của pháp luật nên được chấp nhận. Như vậy, phần bà T được hưởng là 2.464.215.412 đồng (616.053.853 đồng x 4= 2.464.215.412đồng)

[6] Về án phí, chi phí tố tụng:

[6.1] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Phạm Thị T là người cao tuổi theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bà T thuộc trường hợp được miễm nộp tạm ứng án phí, án phí Tòa án.

Ông Dương Ngọc T phải chịu 28.642.154đồng.

[6.2] Về chi phí tố tụng:

Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ 2.000.000đồng và Chi phí thẩm định giá tài sản 19.000.000đồng theo hóa đơn giá trị gia tăng số 000241 ngày 31/12/2021 của Công ty cổ phần Thẩm định giá BTC Value- Chi nhánh Đà Nẵng bà T tự nguyện chịu (Đã nộp và đã chi).

[7] Đối với ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng thấy phù hợp với quy định của pháp luật, phù hợp với nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 5 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39, Khoản 3 Điều 228, khoản 2 Điều 229, Điều 157, Điều 165 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 612, Điều 613, Điều 623, Điều 630, Điều 631, Điều 651, Điều 660 của Bộ luật dân sự;

- Căn cứ Điều 59 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

* Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Phạm Thị T về việc Tuyên bố di chúc vô hiệu và Tranh chấp về thừa kế tài sản.

1. Tuyên bố Di chúc của ông Dương L lập ngày 17/8/2018 có người làm chứng là không hợp pháp.

2. Tuyên phần di sản của ông Dương L chết để lại được chia theo pháp luật.

3. Xác định phần tài sản chung giữa bà Phạm Thị T và ông Dương L(chết năm 2018) gồm có: 01 ngôi nhà có cấu trúc: Trụ khung, dầm, sàn đúc bê tông cốt thép, tường xây gạch trát vữa mattit sơn màu, nền lát gạch men, mái lợp tôn và đúc. Tầng 01: diện tích xây dựng khoảng 74,40m2, tầng 02: diện tích xây dựng khoảng 91,65m2. Tổng diện tích sử dụng là khoảng 166,05m2 được xây dựng trên diện tích đất 90m2 địa chỉ tại Lô số 1414 khu K46, khu dân cư An Cư, phường Mân Thái, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng (nay là số 02 Tân Phú 1, tổ 09, phường Mân Thái, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng) theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất số CV 005979 do UBND quận Sơn Trà cấp cho ông Dương L(chết) và bà Phạm Thị T ngày 18/3/2021.

Nhà và đất có giá trị 6.160.538.528đồng (Sáu tỷ một trăm sáu mươi triệu năm trăm ba mươi tám nghìn năm trăm hai mươi tám đồng), trong đó giá trị quyền sử dụng đất là 5.655.849.570đồng và giá trị các tài sản gắn liền với đất là 504.688.958đồng. Ông L và bà T mỗi người được hưởng 50% được tính bằng tiền là 3.080.269.264đồng.

4. Xác định hàng thừa kế thứ nhất của ông Dương L(chết năm 2018) gồm có: bà Phạm Thị T, ông Dương Ngọc T, bà Dương Ngọc Quỳnh N, ông Dương Tấn Đ và ông Dương Tấn T.

5. Giao nhà và đất trên cho bà Phạm Thị T được quyền sở hữu, sử dụng. Đồng thời bà Phạm Thị T có trách nhiệm thối trả cho ông Dương Ngọc T kỷ phần với số tiền 616.053.853 đồng.

6. Công nhận sự tự nguyện của bà Dương Ngọc Quỳnh N, ông Dương Tấn Đ và ông Dương Tấn T nhường kỷ phần mỗi người được hưởng số tiền 616.053.853 đồng cho bà Phạm Thị T. Tổng cộng phần bà Phạm Thị T được hưởng 2.464.215.412đồng.

7. Bà Phạm Thị T có trách nhiệm liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để điều chỉnh giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và ghi nhận tài sản gắn liền với đất, nộp các nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật.

8. Về án phí, chi phí tố tụng:

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Phạm Thị T là người cao tuổi thuộc trường hợp được miễm nộp tạm ứng án phí, án phí Tòa án theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Ông Dương Ngọc T phải chịu 28.642.154đồng.

- Về chi phí tố tụng:

Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ 2.000.000đồng và Chi phí thẩm định giá tài sản 19.000.000đồng theo hóa đơn giá trị gia tăng số 000241 ngày 31/12/2021 của Công ty cổ phần Thẩm định giá BTC Value- Chi nhánh Đà Nẵng bà T tự nguyện chịu (Đã nộp và đã chi).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự.

Báo cho các đương sự biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết tại nơi thường trú.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :
- VKSND quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tô Thị Thy Tuyết